

GIAI pháp quan trọng để Việt Nam mở rộng thị trường bên ngoài và nâng cao vị thế trong quan hệ kinh tế quốc tế là đẩy mạnh đàm phán gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO). Ý thức được điều đó, cùng với cả nước, trong những năm gần đây thành phố Đà Nẵng đã tích cực triển khai có kết quả công tác chuẩn bị, bước đầu tạo được một số tiền đề cần thiết, chủ động tham gia tiến trình Việt Nam gia nhập WTO như: phổ biến kiến thức, hướng dẫn dư luận xã hội lành mạnh, nâng cao hiểu biết và nhận thức của cán bộ, công chức, doanh nhân và nhân dân về hội nhập kinh tế quốc tế, về WTO...; xây dựng và triển khai thực hiện các chiến lược về chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu đầu tư; cải thiện

ĐÀ NẴNG *với tiến trình* **VIỆT NAM** *gia nhập WTO*

HUỲNH NĂM *

môi trường đầu tư và kinh doanh, phát triển nhanh chóng các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế, nâng cao sức cạnh tranh, đẩy mạnh xuất khẩu; tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế kỹ thuật; tích cực cải cách thủ tục hành chính và hình thành các cơ chế chính sách quản lý, điều hành kinh tế - xã hội phù hợp với điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế.

Ba năm qua, mặc dù kinh tế thế giới diễn biến phức tạp, Đà Nẵng vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng GDP bình quân 12,6%, giá trị sản xuất công nghiệp tăng 19,8%, dịch vụ tăng 10,9%, thu ngân sách tăng 23,6%. Thị trường trong nước phát triển, thị trường xuất khẩu được mở rộng. Đến nay Đà Nẵng đã có quan hệ buôn bán với hơn 80 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, đầu tư trực tiếp nước ngoài được khởi sắc, đóng góp 20% giá trị sản lượng công nghiệp,

29% kim ngạch xuất khẩu và 12% tổng thu ngân sách nội địa của thành phố...

Tuy nhiên, với trình độ kỹ thuật, công nghệ còn lạc hậu nên hiệu quả và sức cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ Đà Nẵng chưa có chuyển biến đáng kể, chưa hình thành được những ngành kinh tế mũi nhọn có sức cạnh tranh cao. Nhiều ngành, doanh nghiệp chưa tích cực, chủ động

tham gia vào tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, còn tư tưởng ỷ lại và trông chờ sự bảo hộ của Nhà nước. Hiểu biết về thị trường thế giới, những định chế cơ bản của thông lệ quốc tế và các cam kết song phương, đa phương của Chính phủ Việt Nam cũng như trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, quản lý doanh nghiệp còn nhiều hạn chế.

Nhìn nhận từ lĩnh vực đầu tư, dịch vụ và quyền sở hữu trí tuệ, Đà Nẵng đang đứng trước những cơ hội và thách thức to lớn. Đà Nẵng là thành phố biển, là đầu mối giao thông quan trọng về đường bộ, đường sắt, đường biển và hàng không của Việt Nam, là cửa ngõ chính giao thương với thế giới của các tỉnh miền Trung, Tây nguyên và các nước tiểu vùng Mê Công. Nghị quyết số 33 NQ/TW ngày 16-10-2003 của Bộ Chính trị "Về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước", đã chỉ rõ: Đà Nẵng là đô thị trung tâm cấp quốc gia, là một trong những trọng điểm phát triển của đất nước...; xây dựng Đà Nẵng thành trung tâm

* TS, Ủy viên Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng

kinh tế - xã hội lớn của miền Trung với vai trò là trung tâm công nghiệp, thương mại và dịch vụ; trung tâm bưu chính - viễn thông và tài chính - ngân hàng; một trong những trung tâm văn hóa - thể thao, giáo dục - đào tạo và khoa học, công nghệ của miền Trung...

Với vai trò, vị trí chiến lược quan trọng và cùng những đặc trưng nêu trên, Đà Nẵng sẽ có nhiều cơ hội rất thuận lợi để phát huy có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế so sánh của mình, cũng như tranh thủ các nguồn lực từ bên ngoài để phát triển khi nước ta gia nhập WTO. Điều đó có thể được nhìn nhận ở các góc độ chủ yếu như sau:

Một là, các doanh nghiệp Đà Nẵng có điều kiện thuận lợi hơn để mở rộng thị trường và tăng nhanh kim ngạch xuất khẩu hàng hóa sang các nước thành viên WTO, những sản phẩm thủy sản, may mặc, giày dép, sắm lốp ô-tô, vật liệu xây dựng, hàng thủ công mỹ nghệ... mà Đà Nẵng có lợi thế cạnh tranh.

Hai là, Đà Nẵng có nhiều cơ hội thu hút các nguồn vốn đầu tư (FDI và ODA) và tiến bộ kỹ thuật từ bên ngoài để cùng các nguồn nội lực đánh thức các tiềm năng lợi thế vốn có nhằm tạo ra những bước đột phá trong phát triển kinh tế theo chiều sâu. Đồng thời, cũng đòi hỏi Đà Nẵng điều chỉnh chiến lược phát triển kinh tế, tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý, phù hợp với xu thế phát triển thị trường thế giới, nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội.

Ba là, tự do hóa và mở rộng giao thương sẽ thúc đẩy phát triển mạnh các loại hình dịch vụ đa dạng, phong phú mà Đà Nẵng có lợi thế so sánh như dịch vụ vận tải đường bộ, đường sắt, cảng biển, sân bay quốc tế; bưu chính, viễn thông, trung chuyển và quá cảnh hàng hóa, dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, kiểm toán, chứng khoán, chuyển giao công nghệ, tư vấn đầu tư,...

Bốn là, những định chế WTO liên quan tới quyền sở hữu trí tuệ trong thương mại như:

sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hàng hóa, chỉ dẫn địa lý, bản quyền tác giả... sẽ tạo điều kiện cho các cơ quan, doanh nghiệp Đà Nẵng tham gia, tiếp cận, chuyển tải vào thị trường khu vực và thế giới những vấn đề liên quan đến xác lập, bảo hộ, hưởng và thực thi quyền sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp một cách sâu rộng và hiệu quả.

Năm là, gia nhập WTO tạo ra cơ hội cho công chức, viên chức, doanh nhân Đà Nẵng nhận biết và có khả năng vận dụng có hiệu quả những định chế quản lý kinh tế của WTO để chủ động hội nhập kinh tế, bảo vệ lợi ích của doanh nghiệp, của quê hương và đất nước; nâng cao trình độ quản lý sản xuất và tổ chức thị trường với hiệu quả kinh tế cao nhất.

Bên cạnh đó, kinh tế Đà Nẵng, nhất là các lĩnh vực đầu tư, dịch vụ và quyền sở hữu trí tuệ sẽ chịu những tác động tiêu cực và đối mặt với nhiều thách thức lớn trong điều kiện Việt Nam gia nhập WTO cần phải được nhìn nhận thẳng thắn để quyết tâm khắc phục, vượt qua.

Gia nhập WTO phải chấp nhận sự cạnh tranh không ngang sức và ngày càng gay gắt. Việc cắt giảm thuế quan và bãi bỏ các biện pháp phi thuế, thông thoáng chính sách quản lý đối với các lĩnh vực dịch vụ, đầu tư... sẽ kích thích hàng hóa, dịch vụ có sức cạnh tranh cao từ các nước thành viên "chảy" vào Việt Nam, lấn át nhiều sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ hiện có. Điều không tránh khỏi là sẽ làm giảm mạnh tính hấp dẫn của môi trường đầu tư và làm tăng mức độ rủi ro đối với các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và Đà Nẵng nói riêng. Có sản phẩm dịch vụ cùng loại và nếu không tăng được sức cạnh tranh sẽ xuất hiện nguy cơ bị thua thiệt, phá sản ngay tại thị trường nội địa.

Mục đích của nhà đầu tư nước ngoài là thu được nhiều lợi nhuận mà không cần tính đến có phù hợp hay không với định hướng phát triển và yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu đầu tư của Việt Nam, trong đó có thành phố Đà Nẵng. Điều đó cũng có nghĩa là tỷ trọng

kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ngày càng lớn thì tính chủ động và khả năng điều chỉnh nền kinh tế phát triển theo định hướng có thể sẽ giảm đi. Hơn nữa, khi có những biến động bất lợi về kinh tế và thị trường ở một số quốc gia hoặc một khu vực nào đó sẽ không tránh khỏi gây phản ứng dây chuyền tiêu cực đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và Đà Nẵng nói riêng. Những yếu tố nêu trên nếu không có biện pháp khắc phục, có thể sẽ tạo nên tính tự phát, phụ thuộc, bị động, thiếu ổn định trong quá trình phát triển kinh tế. Điều mà không ai trong chúng ta mong muốn.

Trong môi trường tự do cạnh tranh, lợi thế và lợi ích kinh tế thường thuộc về các nền kinh tế mạnh, phát triển, có sức cạnh tranh cao. Còn bất lợi, thiệt thòi thường do các nền kinh tế đang phát triển, có sức cạnh tranh yếu. Mặt khác, không loại trừ một số quốc gia dựa vào sức mạnh kinh tế vốn có của mình tìm cách áp đặt các hình thức bảo hộ như hạn ngạch, các điều kiện quá khắt khe để hạn chế hàng hóa nhập khẩu từ các nước khác và chuyển giao công nghệ mới cho các nước đang phát triển... sẽ là những khó khăn lớn cho các doanh nghiệp cần được tính đến, nhất là trong giai đoạn đầu khi Việt Nam gia nhập WTO.

Gia nhập WTO đồng nghĩa với việc sẽ phải trực tiếp kinh doanh trong môi trường mà hệ thống luật lệ rất phức tạp và có những quy định không phù hợp với lợi ích của Việt Nam. Nếu đội ngũ công chức, các nhà doanh nghiệp không vươn lên để am hiểu sâu rộng các quy định của WTO, Hiệp định Thương mại Việt Nam - Hoa Kỳ và các định chế khu vực kinh tế khác tất sẽ dễ bị thua thiệt trong các quan hệ thương mại quốc tế và khu vực.

Để chủ động tham gia hội nhập kinh tế mà trực tiếp là chuẩn bị gia nhập WTO một cách hiệu quả nhất, tận dụng các cơ hội và vượt qua thách thức nêu trên nhằm phát triển nhanh và bền vững, Đà Nẵng có nhiều việc lớn phải làm, nhưng trước mắt cần phải tập trung vào một số nhiệm vụ cấp thiết sau:

Thứ nhất, đẩy mạnh công tác quy hoạch, tăng cường đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng một cách đồng bộ, hiện đại; đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu đầu tư, cơ cấu sản phẩm và dịch vụ phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế của nước ta và yêu cầu phát triển kinh tế của thành phố.

Phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực, Đà Nẵng có thể mạnh và lợi thế cạnh tranh trên thị trường trong nước và xuất khẩu, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng bình quân trong 10 năm tới là 22 - 24%; ưu tiên phát triển công nghệ thông tin thành ngành kinh tế mũi nhọn, hình thành các khu công nghệ cao, tăng cường đầu tư công nghệ hiện đại, kỹ thuật tiên tiến, chế tạo được các sản phẩm công nghiệp có hàm lượng chất xám cao như điện, điện tử, vật liệu mới, hóa chất... chú trọng phát triển công nghiệp hỗ trợ.

Tạo bước phát triển đột phá về quy mô và chất lượng các ngành dịch vụ mà thành phố có thể mạnh như cảng biển, sân bay, giao thông đường bộ, đường sắt bao gồm cả dịch vụ trung chuyển, quá cảnh hàng hóa; khẩn trương hình thành thị trường tài chính và các dịch vụ liên quan, phát triển hệ thống thanh toán quốc tế; xây dựng Đà Nẵng trở thành trung tâm công nghệ thông tin, trung tâm viễn thông lớn, hiện đại; khai thác tiềm năng phong phú, phát triển du lịch thành ngành kinh tế chủ lực của Đà Nẵng.

Thứ hai, nhanh chóng tạo chuyển biến cơ bản sức cạnh tranh của sản phẩm và dịch vụ Đà Nẵng để có thể đứng vững và tăng thị phần trên thị trường trong nước, khu vực và quốc tế. Thực hiện "Năm Doanh nghiệp Đà Nẵng - 2004" và "Năm Du lịch Đà Nẵng - 2005" khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện tối đa cho các doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm tạo ra sản phẩm, dịch vụ có chất lượng cao, giá thành phù hợp, chú trọng xây dựng và bảo vệ thương hiệu hàng hóa, dịch vụ, nâng cao khả năng tiếp thị, quảng bá mở rộng mạng lưới bán hàng; tạo dựng môi trường cạnh tranh lành mạnh và công bằng.

Thứ ba, tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh thông thoáng để thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào thành phố Đà Nẵng bằng cách thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi về thuế, tiền thuê đất, lao động, mặt bằng sản xuất, kinh doanh... cho các nhà đầu tư; tiến hành cải tiến thủ tục đầu tư theo mô hình "một cửa, một dấu" và tiến tới thực hiện chế độ đăng ký và cấp giấy phép đầu tư qua mạng, tạo ngày càng nhiều tiện ích, thuận lợi hơn nữa cho nhà đầu tư, kinh doanh.

Thứ tư, tập trung đẩy mạnh xuất khẩu đi đôi với củng cố và phát triển thị trường nội địa. Tăng cường xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, tăng thị phần ở những thị trường truyền thống và mở rộng thị trường mới, đặc biệt là thị trường có sức mua lớn như: Nhật Bản, EU, Hoa Kỳ, Nga, Trung Quốc, các nước ASEAN... Xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng dịch vụ thương mại hiện đại, hệ thống các siêu thị, trung tâm thương mại - hội chợ - triển lãm quốc tế, phát triển thương mại điện tử, xây dựng chương trình thích ứng và tận dụng những cơ hội có được về đãi ngộ tối huệ quốc, đãi ngộ quốc gia trong quan hệ thương mại quốc tế theo các định chế WTO.

Thứ năm, Thành phố khuyến cáo mọi doanh nghiệp ở bất kỳ thị trường nào cũng phải bảo đảm không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp. Doanh nghiệp phải đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa, sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và các đối tượng sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp khác theo quy định của pháp luật Việt Nam, đồng thời coi trọng việc đăng ký nhãn hiệu ra nước ngoài, nhất là thị trường truyền thống nhằm đẩy mạnh xuất khẩu, giữ vững thị trường, nâng cao uy tín thương hiệu hàng hóa, dịch vụ của Việt Nam và của Thành phố.

Thứ sáu, khẩn trương đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao, đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế của Thành phố. Chú trọng đào tạo cán bộ

quản lý và kinh doanh tinh thông nghiệp vụ và ngoại ngữ, hiểu biết về luật pháp quốc tế và các cam kết song phương, đa phương của Việt Nam, nhạy cảm với biến động của thương trường quốc tế để ứng xử kịp thời, hiệu quả.

Thứ bảy, xây dựng sự đồng thuận xã hội sâu rộng trong việc thực hiện tiến trình Việt Nam gia nhập WTO; đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý của chính quyền thành phố gắn liền với dân chủ hóa đời sống kinh tế - xã hội để phục vụ và đáp ứng tốt hơn các đòi hỏi của doanh nghiệp, doanh nhân trong quá trình chủ động tham gia WTO và hội nhập kinh tế quốc tế.

Để Đà Nẵng và các địa phương chủ động triển khai tiến trình gia nhập WTO một cách hiệu quả, đề nghị Chính phủ tiếp tục hoàn thiện, cụ thể hóa và triển khai trên thực tế một chiến lược tổng thể và dài hạn về gia nhập WTO của cả nước và từng ngành, lĩnh vực; thúc đẩy các địa phương xây dựng lộ trình phù hợp, chủ động triển khai các bước công việc, tạo những tiền đề cần thiết cho hội nhập kinh tế quốc tế. Bổ sung, hoàn chỉnh hệ thống luật pháp và chính sách phù hợp với thông lệ quốc tế và những nguyên tắc của WTO, phù hợp với đặc điểm và yêu cầu phát triển kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Có chính sách và thiết chế để phát triển các dịch vụ tài chính - ngân hàng, bảo hiểm, kiểm toán theo hướng thương mại hóa; đẩy mạnh tiến trình phát triển thị trường vốn, tạo điều kiện để hình thành sàn giao dịch chứng khoán ở Đà Nẵng.

Chỉ đạo các bộ, ngành chức năng hoàn thiện các văn bản pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ; tạo điều kiện về tài chính cho hoạt động sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, tạo không gian kinh tế thống nhất làm cơ sở

(Xem tiếp trang 80)

tuyên bố cải tổ bộ máy quân sự của Nga. Trung Quốc cũng đang theo dõi sự điều chỉnh quân sự của Mỹ với sự cảnh giác lớn, vì đợt điều chỉnh lần này tác động trực tiếp đến tình hình eo biển Đài Loan vốn là điểm chốt nhạy cảm trong quan hệ Mỹ - Trung.

Thứ hai, cuộc điều chỉnh quân sự lần này của Mỹ có thể sẽ châm ngòi làm bùng lên cuộc chạy đua vũ trang mới. Không chỉ ở các cường quốc, mà ngay cả các nước nhỏ cũng không cảm thấy yên lòng, họ buộc phải dốc "lưng vốn" ít ỏi cho việc mua sắm vũ khí đối phó với "đòn đánh phủ đầu" của Mỹ trong trường hợp "đòn đánh" nhằm vào họ.

Thứ ba, an ninh của chính nước Mỹ không được cải thiện mà tiếp tục bị đe dọa. Sau "chiến tranh lạnh", nhất là sau sự kiện ngày 11-9-2001, Mỹ đang triển khai một lực lượng nhằm chống lại nguy cơ của chủ nghĩa khủng bố và những quốc gia mà Mỹ liệt vào "trục ma quỷ". Thế giới đang phải đối mặt với một cách thức chống khủng bố làm cho mọi người lo ngại. Thế giới không thể yên ổn, nếu Mỹ dùng chiến tranh để chống khủng bố. Chiến tranh và bạo lực sẽ lại tiếp tục "đề" ra chiến tranh bạo lực, mà khủng bố là hình thức tệ hại nhất. Do vậy, nước Mỹ dù có điều chỉnh lực lượng quân sự, tạo lá chắn phòng thủ, cố đưa ra một chiến lược an ninh nội địa theo lối vẫn tiếp tục cư xử với thế giới như hiện nay thì họ vẫn không có an ninh.

Rõ ràng kế hoạch điều chỉnh quân ở nước ngoài của Mỹ không chỉ phản ánh sự thay đổi chiến lược quân sự lớn của Mỹ mà còn cho thấy những ý đồ nguy hiểm hơn trong cuộc chạy đua vũ trang của Mỹ. Kế hoạch này chắc chắn sẽ gặp những thách thức lớn, không chỉ là sự phản đối của dư luận nước Mỹ, mà còn ở những nước là nơi có quân Mỹ đóng quân. Ông R. Hôn-brúc, cựu trợ lý Bộ trưởng Ngoại giao của Mỹ, nguyên Đại sứ Mỹ tại Liên hợp quốc đã có nhận xét xác đáng rằng: "Kế hoạch rút quân của Mỹ ở nước ngoài không phải là bước đi ngoại giao hay". Bởi kế hoạch này là thông điệp rằng, chính quyền Mỹ vẫn sẽ ngang nhiên tiếp tục thực hiện chính sách đơn phương, phớt lờ thái độ và phản ứng của cộng đồng quốc tế. □

ĐÀ NẴNG...

(Tiếp theo trang 64)

xác định cơ cấu kinh tế, cơ cấu đầu tư cho vùng kinh tế trọng điểm miền Trung theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 16-8-2004 của Bộ Chính trị "Về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ" và Quyết định số 148/2004/QĐ-TTg ngày 13-8-2004 của Thủ tướng Chính phủ "Về phương hướng chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội vùng kinh tế trọng điểm miền Trung đến 2010 và tầm nhìn đến 2020", xây dựng chính sách, cơ chế vượt trội tạo bước phát triển đột phá cho kinh tế miền Trung nói chung và Đà Nẵng nói riêng trong điều kiện Việt Nam gia nhập WTO.

Tranh thủ các nguồn vốn viện trợ phát triển chính thức từ Ngân hàng thế giới, Quỹ tiền tệ quốc tế, Ngân hàng phát triển châu Á, các tổ chức quốc tế và khu vực khác cũng như từ các nước thành viên WTO để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, thương mại tại các địa phương có lợi thế về sân bay, cảng biển..., thúc đẩy Dự án hành lang kinh tế Đông Tây và đường xuyên Á, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp được tiếp cận và tham gia Chương trình thương hiệu quốc gia, Chương trình xúc tiến thương mại trọng điểm; các Chương trình phát triển bảo hộ sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp và gia nhập các hiệp hội ngành nghề quốc tế... nhằm kết hợp và phát huy tối đa các nguồn nội lực thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển kinh tế đất nước trong điều kiện hội nhập cùng WTO.

Ý thức được gia nhập WTO là một tất yếu khách quan, là giải pháp quan trọng bảo đảm sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong điều kiện toàn cầu hóa kinh tế hiện nay, Đà Nẵng sẽ làm hết sức mình để chủ động tham gia có hiệu quả vào tiến trình đó. □